

Số: 24/2024/QĐ-TA

Tân An, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn
- Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Tuyết Ngân

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 20/2024/QĐ-TA ngày 16 tháng 8 năm 2024:

Đối với: Huỳnh Minh N, tên gọi khác:

Sinh ngày 17/9/1991;

CCCD số: 080091005886; Ngày cấp:; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C.

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hóa: 8/12

Nguyên quán: thành phố T, tỉnh Long An;

Địa chỉ thường trú: Số E Đường L, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Số E Đường L, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: không;

Tiền án: không;

Tiền sự: không;

Con ông: Huỳnh Hữu P (đã chết) và bà: Trần Thị Kim L,

Huỳnh Minh N vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An: Ông Hồ Duy Tâm, chức vụ: Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An: Bà Lý Kiều Phương - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Huỳnh Minh N đang cư trú tại Phường F, thành phố T, tỉnh Long An. N là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, đã sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2012; sau đó thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và đã từng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. N đã xin được cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố T, tỉnh Long An chấp nhận theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 với thời hạn cai nghiện 12 tháng tính từ ngày 10/01/2024 đến ngày 10/01/2025.

Tuy nhiên, đến ngày 15/7/2024, N bị Công an P1, thành phố T, tỉnh Long An lập biên bản vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà riêng của N ở Phường F, thành phố T, tỉnh Long An. Qua xét nghiệm nhanh của Công an P1, thành phố T cho kết quả N dương tính với ma túy đá. Tại bản tường trình và biên bản làm việc ghi lời khai cùng ngày 18/7/2024, N cũng thừa nhận hành vi vi phạm của mình.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 191/PKQ-BVTT-KHTH ngày 24/7/2024 của Bệnh viện Tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh L đã kết luận N có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là A (ATS).

Ngày 25/7/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố T ban hành thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Minh N.

Ngày 31/7/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố T có văn bản số 110/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N do N vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, cụ thể: trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện mà bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày này, Công an P1, thành phố T, tỉnh Long An chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đến Phòng Lao động - Thương và Xã hội thành phố T.

Ngày 13/7/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 1994/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An với thời hạn từ 12 đến 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T vẫn giữ nguyên ý kiến về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An tham gia phiên họp phát biểu ý kiến cho rằng:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N được thực hiện đúng quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tân An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N với thời hạn 18 tháng là cần thiết và phù hợp quy định của pháp luật nên

đề nghị Tòa án chấp nhận đề giúp N cai nghiện tốt, trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và cộng đồng.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Huỳnh Minh N, ý kiến đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, đã có đủ cơ sở để xác định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 1994/ĐN-CNBB ngày 15/7/2024 về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Tân An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân thành phố Tân An có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Minh N đảm bảo về thời hiệu và trình tự thủ tục theo quy định tại các điều: 6, 103 và 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Khoản 57 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Điều 13 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Tuy nhiên, việc chuyển hồ sơ đến Tòa án để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa đảm bảo thời hạn theo Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

[3] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm:

[3.1] Huỳnh Minh N đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2012. Sau đó, N tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và có đề nghị chính quyền địa phương cho cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và được Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố T chấp nhận tại Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 với thời hạn cai nghiện 12 tháng tính từ ngày 10/01/2024 đến ngày 10/01/2025. Tuy nhiên, đến ngày 15/7/2024, N tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị Công an P1, thành phố T lập biên bản vi phạm hành chính. Điều này chứng tỏ N không thể cố gắng tự thực hiện việc cai nghiện, sửa chữa sai lầm, không nhìn nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình mà còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Bệnh viện tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh L đã có kết luận N có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là A (ATS) theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 191/PKQ-BVTT-KHTH ngày 24/7/2024 là phù hợp bản tự khai của N và tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan chức năng thu thập. Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N đã vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và khoản 1, khoản 16 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[3.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội và gây hoang mang cho nhân dân tại địa phương. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương

binh và Xã hội thành phố T nhằm giáo dục, giúp đỡ N sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh về thể chất lẫn tinh thần để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: không có.

[6] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian nghiện, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Huỳnh Minh N, để tạo điều kiện cho N cai nghiện tốt, lao động trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng L và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Minh N theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng các Điều 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Minh N, sinh ngày 17/9/1991.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, thời hạn chấp hành được tính từ ngày Huỳnh Minh N bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Cai nghiện ma túy Long An (địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Long An)

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố T, tỉnh Long An chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp.Tân An;
- Công an tp.Tân An;
- Phòng LĐTB&XH tp.Tân An;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Long An;
- UBND&Công an Phường F, tp.Tân An (02b)
(cơ quan lập hồ sơ đề nghị);
- Người bị áp dụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn